

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀ TRUNG
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số : 42/2022/HNG -ST

Ngày: 28-9-2022

V/v: Tranh chấp ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HÓA

Vì thành phần Hội xét xử thẩm phán có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Trần Thanh Hương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. bà Nguyễn Thị Liên

2. bà Nguyễn Thị Hương.

Thẩm ký phiên tòa: bà Lê Minh Anh - Thẩm ký Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

Điều 1: Vì nhiệm vụ giám sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: ông Phan Văn Trọng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, xét xử công khai thẩm phán vụ án thụ lý số 94/2022/TLST-HNG ngày 12 tháng 7 năm 2022 về “Tranh chấp ly hôn và nuôi con”, theo Quy định của vụ án ra xét xử số 41/2022/Q. XXST-HNG ngày 30 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự :

1. *Nguyên đơn:* Ch. Hoàng Thị L, sinh năm 1992.

Địa chỉ : Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh T, vùng miền t.

2. *Bên bị:* Anh Trần Minh T, sinh năm 1994.

Địa chỉ : Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh T, vùng miền t.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong phiên họp đầu tiên ngày 04/7/2022 và trong quá trình ghi lời quy định vụ án, nguyên đơn là Ch. Hoàng Thị L trình bày: Ch. và anh Trần Minh T từng yêu nhau và chung sống với nhau từ năm 2015 cho đến ngày 04/8/2015 mới ly hôn ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh T. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 02 năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan hệ tình dục, tính tình không hợp nên thường xuyên cãi vã nhau. Do không thể chung sống được nên Ch. và anh T đã ly thân từ tháng 6 năm 2017 cho đến nay. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, Ch. L yêu cầu Tòa án ghi lời quy định cho Ch. ly hôn anh Trần Minh T.

V con chung: Ch L khai, v ch ng có 01 con chung, cháu tên là Tr ng Y n N, sinh ngày 13/01/2016. Hi n cháu N ang v i anh T, ch L ngh anh T tr c ti p nuôi d ng cháu N, ch L có ngh a v c p d ng nuôi con chung cùng anh T m i tháng 1.500.000 ng cho n khi cháu N 18 tu i.

V tài s n: Ch Hoàng Th L không yêu c u Tòa án gi i quy t.

Toà án ã tri u t p h p l anh Tr ng Minh T n Tòa án vì t b n khai nh ng anh T không có m t mà không có lý do nên không có b n khai c a anh T.

T i phiên tòa, nguyên n gi nguyên yêu c u kh i ki n. Ki m sát viên tham gia phiên tòa phát bi u quan i m: Quá trình nh n n kh i ki n, th lý, gi i quy t và quy t nh a v án ra xét x và t i phiên tòa, Th m phán, H i ng xét x và Th ký ã ch p hành úng theo quy nh c a B lu t t t ng dân s . ng s ã

c th c hi n các quy n c a mình theo quy nh c a B lu t t t ng dân s . Ch L ngh Tòa án gi i quy t cho ly hôn v i anh T và giao cháu N cho anh T tr c ti p nuôi d ng là phù h p v i quy nh t i i u 56; i u 81, i u 82, i u 83 và kho n 1, i u 88 Lu t hôn nhân và gia ình, ngh H i ng xét x ch p nh n yêu c u c a ch L. Ghi nh n s t nguy n c a ch L v vì c c p d ng nuôi con chung cùng anh T m i tháng 1.500.000 ng.

NH N NH C A TÒA ÁN:

Sau khi nghiên c u các tài li u, ch ng c ã c xem xét t i phiên tòa, k t qu tranh t ng t i phiên tòa, H i ng xét x nh n nh:

[1]. V t t ng: Anh Tr ng Minh T ã c tri u t p h p l l n th hai n Tòa án tham gia phiên hòa gi i nh ng anh T không có m t mà không có lý do nên Tòa án không ti n hành hoà gi i c v án. Anh T c ng ã c Tòa án tri u t p h p l n l n th hai tham gia phiên tòa nh ng v n không có m t, vì v y H i ng xét x quy t nh xét x v ng m t anh T là phù h p v i quy nh t i kho n 2 i u 227, i u 228 c a B lu t t t ng dân s .

[2]. V hôn nhân: Ch Hoàng Th L và anh Tr ng Minh T k t hôn trên c s t nguy n, có ng ký k t hôn, nh v y là hôn nhân h p pháp. Theo ch L, quá trình chung s ng v ch ng phát sinh mâu thu n, nguyên nhân là do tính tình v ch ng không h p, b t ng quan i m s ng nên th ng xuyên cãi, ch i nhau. K t qu xác minh ngày 01/8/2022 có xác nh n c a y ban nhân dân xã H c ng cho th y, quá trình chung s ng gi a ch L và anh T phát sinh nhi u mâu thu n d n n v ch ng s ng ly thân t n m 2017 cho n nay. M t th i gian dài v ch ng s ng ly thân và không còn quan tâm n nhau, ch ng t i s ng chung v ch ng ã th t s tr m tr ng, m c ích hôn nhân không t c. Do ó, c n c kho n 1, i u 56 Lu t Hôn nhân và gia ình n m 2014 gi i quy t cho ch L c ly hôn anh T là phù h p.

[3]. Về con chung: Ch L khai, v ch ng có 01 con chung, cháu tên là Tr ng Y n N, sinh ngày 13/01/2016, ch L c ng xu t trình cho Tòa án b n sao gi y khai sinh c a cháu N, trong gi y khai sinh th hi n cháu N là con chung c a ch L và anh T. M t khác, cháu N c sinh ra trong th i k hôn nhân nên c s kh ng nh cháu N là con chung c a ch L và anh T. T khi v ch ng s ng ly thân, cháu N do anh T tr c ti p nuôi d ng. tránh xáo tr n v tâm lý c ng nh n i c a cháu, vì v y giao cháu N cho anh T tr c ti p nuôi d ng, ghi nh n s t nguy n c a ch L v vì c c p d ng nuôi con chung m i tháng 1.500.000 ng cho n khi cháu N 18 tu i .

[4]. Về tài s n: Ch Hoàng Th L không yêu c u Tòa án gi i quy t, nên mi n xét.

[5]. Về án phí: Ch Hoàng Th L ph i ch u án phí dân s s th m theo quy nh c a pháp lu t.

Vì các l trên,

QUY T NH:

C n c kho n 1, i u 56; i u 81; i u 82; i u 83 và kho n 1, i u 88 Lu t Hôn nhân và gia ình n m 2014. i u 6; kho n 5, kho n 6, i u 27 Ngh quy t s 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 c a y ban th ng v Qu c H i.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn gi a ch Hoàng Th L và anh Tr ng Minh T.

2. Về con chung: Công nh n cháu Tr ng Y n N, sinh ngày 13/01/2016 là con chung c a ch L và anh T. Giao cháu N cho anh T tr c ti p nuôi d ng, ch L c p d ng nuôi con chung cùng anh T m i tháng 1.500.000 ng. Th i h n c p d ng nuôi con tính t tháng 9 n m 2022 cho n khi cháu N 18 tu i .

Ch L có quy n, ngh a v th m nom con chung mà không ai c c n tr . Ch L không c l m d ng vì c th m nom con c n tr ho c gây nh h ng x u n vì c trông nom, ch m sóc, nuôi d ng, giáo d c con c a anh T.

3. Về án phí: Ch Hoàng Th L ph i ch u 300.000 (*Ba tr m nghìn ng*) án phí dân s s th m v hôn nhân và 300.000 (*Ba tr m nghìn ng*) án phí dân s s th m v c p d ng nh k nh ng c tr vào s t i n t m ng án phí 300.000 (*Ba tr m nghìn ng*) ch L ã n p theo biên lai thu t i n s AA/2021/0004348 ngày 12/7/2022 t i Chi c c Thi hành án dân s huy n Hà Trung. Ch L còn ph i n p 300.000 (*Ba tr m nghìn ng*) t i n án phí dân s s th m.

3. Về quy n kháng cáo: Ch Hoàng Th L, anh Tr ng Minh T có quy n kháng cáo b n án trong th i h n 15 ngày k t ngày nh n c b n án ho c b n án c t ng th p l .

Trình hợp pháp án của thi hành theo điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thi hành án của thẩm phán theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

N i nh n:

- người ;
- VKSND huyện Hà Trung;
- Cơ quan đã thẩm định vì công ký kết hôn;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung;
- Luật sư văn

**T/M. H I NG XÉT X S TH M
Th m phán - Ch t a phiên tòa**

Tr nh Thanh H ng